

Bắc Tân Uyên, ngày 12 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 52/2024/TLST-VDS ngày 11 tháng 6 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Trần Văn N, sinh năm 1991. Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Bà Cao Ngọc Thúy V, sinh năm 1997. Địa chỉ: F tổ F, khu phố G, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn N với bà Cao Ngọc Thúy V.

[3] Về con chung: Các đương sự khai có 02 con chung là Trần Phúc Khải A, sinh ngày 26/12/2019 và Trần Hà Diệp A1, sinh ngày 29/01/2021. Hai bên thỏa thuận sau khi ly hôn bà Cao Ngọc Thúy V được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung. Ông Trần Văn N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con chung hàng tháng mỗi tháng là 2.500.000 đồng/01 con chung (Hai triệu năm trăm nghìn đồng trên 01 con chung) thực hiện từ khi quyết định có hiệu lực đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông Trần Văn N và bà Cao Ngọc Thúy V phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn N với bà Cao Ngọc Thúy V.

- Về con chung: Các đương sự khai có 02 con chung tên là Trần Phúc Khải A, sinh ngày 26/12/2019 và Trần Hà Diệp A1, sinh ngày 29/01/2021. Hai bên thỏa thuận sau khi ly hôn bà Cao Ngọc Thúy V được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung. Ông Trần Văn N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con chung hàng tháng mỗi tháng là 2.500.000 đồng/01 con chung (Hai triệu năm trăm nghìn đồng trên 01 con chung) thực hiện từ khi quyết định có hiệu lực đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông Trần Văn N với bà Cao Ngọc Thúy V đều có quyền và nghĩa vụ đối với hai con chung, được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi có đơn yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn N với bà Cao Ngọc Thúy V phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ hết vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23 số 0003795 ngày 31/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: VT; HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng